

Số: 378./2023/EIB-TGD  
V/v công bố thông tin BCTC Riêng lẻ và  
Hợp nhất quý 4 năm 2022 của Eximbank

TP.HCM..... ngày 19 tháng 01 năm 2023

## CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

### 1. Tên tổ chức: Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam

- Mã chứng khoán: **EIB**

- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8, Văn phòng số L8-01-11+16, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn và 45A Lý Tự Trọng, Phường Bến Nghé, Q.1, Tp.HCM

- Điện thoại: (028) 3821 0056

Fax: (028) 3914 2457

- Email: [eximbank.cbtt@eximbank.com.vn](mailto:eximbank.cbtt@eximbank.com.vn)

Website: <https://eximbank.com.vn>

### 2. Nội dung thông tin công bố

- Báo cáo tài chính Riêng lẻ và Hợp nhất quý 4 năm 2022.

- Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế quý 4 năm 2022 so với cùng kỳ năm trước.

### 3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng kể từ ngày 19/01/2023 tại đường dẫn <https://eximbank.com.vn>.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN  
CÔNG BỐ THÔNG TIN  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hồ Hoàng Vũ

#### Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo tài chính Riêng lẻ và Hợp nhất quý 4 năm 2022
- Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế quý 4 năm 2022 so với cùng kỳ năm trước

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu. KTTH&T.



Số: 379.../2023/EIB-TGD

V/v giải trình biến động lợi nhuận sau  
thuế Quý IV/2022 so với cùng kỳ năm trước

Tp. HCM ngày 19 tháng 01 năm 2023

**Kính gửi:**

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

- Căn cứ Khoản 4 Điều 14 Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 về việc Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

- Căn cứ Báo cáo tài chính (BCTC) Riêng lẻ và Hợp nhất Quý IV/2022 của Ngân hàng đã công bố thông tin ngày 19/01/2023;

Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam (“EIB”) giải trình nguyên nhân lợi nhuận sau thuế Quý IV/2022 thay đổi so với cùng kỳ năm trước như sau:

**1. Đối với BCTC Riêng lẻ**

Lợi nhuận sau thuế Quý IV/2022 là 409.741 triệu đồng, tăng 216.802 triệu đồng (tỷ lệ tăng 112,37) so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể như sau:

*ĐVT: triệu đồng, %*

Chỉ tiêu	Quý IV/2022	Quý IV/2021	Tăng (+)/ Giảm (-)	
			Triệu đồng	%
Thu nhập lãi thuần	1.435.026	983.767	451.259	45,87
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	183.226	137.012	46.214	33,73
Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	254.863	128.874	125.989	97,76
(Lỗ)/ Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	(26.371)	25.827	(52.198)	
Lãi thuần từ hoạt động khác	3.720	127.950	(124.230)	(97,09)
Thu nhập từ góp vốn mua cổ phần	277	3.925	(3.648)	(92,94)
Chi phí hoạt động	1.203.919	679.553	524.366	77,16
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	111.549	487.538	(375.989)	(77,12)
<b>Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>535.273</b>	<b>240.264</b>	<b>295.009</b>	<b>122,79</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>409.741</b>	<b>192.939</b>	<b>216.802</b>	<b>112,37</b>

(i) Các khoản thu nhập từ hoạt động kinh doanh hầu hết đều tăng mạnh so với cùng kỳ năm trước, cụ thể:

+ Thu nhập lãi thuần tăng 451.259 triệu đồng (tỷ lệ tăng 45,87%) so với cùng kỳ năm trước do dư nợ cho vay bình quân Quý IV/2022 tăng so với cùng kỳ năm trước. Đồng thời, Ngân hàng thu được một số khoản lãi từ xử lý nợ xấu và do lãi suất tiền gửi tại các tổ chức tín dụng trong nước và nước ngoài tăng.

+ Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ tăng 46.214 triệu đồng (tỷ lệ tăng 33,73%) so với cùng kỳ năm trước.

+ Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối tăng 125.989 triệu đồng (tỷ lệ tăng 97,76%) so với cùng kỳ năm trước.

+ Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư giảm 52.198 triệu đồng so với cùng kỳ năm trước.

+ Thu nhập từ hoạt động khác giảm 124.230 triệu đồng so với cùng kỳ năm trước.

(ii) Chi phí hoạt động tăng 524.366 triệu đồng so với cùng kỳ năm trước.

(iii) Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng giảm 375.989 triệu đồng so với cùng kỳ năm trước.

## 2. Đối với BCTC Hợp nhất

Lợi nhuận sau thuế Quý IV/2022 là 403.592 triệu đồng, tăng 212.419 triệu đồng (tỷ lệ tăng 111,11%) so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể như sau:

*DVT: triệu đồng, %*

Chỉ tiêu	Quý IV/2022	Quý IV/2021	Tăng (+)/ Giảm (-)	
			Triệu đồng	%
Thu nhập lãi thuần	1.437.602	985.847	451.755	45,82
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	184.968	138.537	46.431	33,52
Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	254.863	128.874	125.989	97,76
(Lỗ)/ Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	(26.371)	25.827	(52.198)	
Lãi thuần từ hoạt động khác	7.477	129.410	(121.933)	(94,22)
Thu nhập từ góp vốn mua cổ phần	277	3.925	(3.648)	(92,94)
Chi phí hoạt động	1.218.949	686.107	532.842	77,66
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	111.549	487.538	(375.989)	(77,12)
<b>Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>528.318</b>	<b>238.775</b>	<b>289.543</b>	<b>121,26</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>403.592</b>	<b>191.173</b>	<b>212.419</b>	<b>111,11</b>


Lý do tương tự như Báo cáo tài chính Riêng lẻ.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ông TGD (để b/c)
- Lưu. KTTH&T.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Hồ Hoàng Vũ